

**TỔNG CỤC HẢI QUAN
CỤC THUẾ XUẤT NHẬP KHẨU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1656 /TXNK-CST

Hà Nội, ngày 17 tháng 5 năm 2017

V/v thủ tục hải quan, chính sách thuế
đối với hàng hóa xuất khẩu phục vụ
dự án tại Lào

Kính gửi: Công ty TNHH Nhất Nước,
(Phòng 4.4 tòa nhà Vimeco, Lô E9, đường Phạm Hùng, phường Trung Hòa,
quận Cầu Giấy, Hà Nội)

Cục Thuế xuất nhập khẩu nhận được công văn số 102/TCT-TCHQ ngày 12/4/2017 của Công ty TNHH Nhất Nước đề nghị hướng dẫn về thủ tục hải quan, chính sách thuế đối với hàng hóa xuất khẩu phục vụ dự án tại Lào. Về vấn đề này, Cục Thuế xuất nhập khẩu có ý kiến như sau:

1. Về nội dung đề nghị cơ quan hải quan hướng dẫn tại mục 1 công văn số 102/TCT-TCHQ-NNC

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 29 Luật Thương mại số 36/2005/QH11 thì tạm nhập, tái xuất hàng hóa là việc hàng hoá được đưa từ nước ngoài hoặc từ các khu vực đặc biệt nằm trên lãnh thổ Việt Nam được coi là khu vực hải quan riêng theo quy định của pháp luật vào Việt Nam, có làm thủ tục nhập khẩu vào Việt Nam và làm thủ tục xuất khẩu chính hàng hoá đó ra khỏi Việt Nam.

Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 9 Điều 16 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 thì hàng hóa kinh doanh tạm nhập, tái xuất trong thời hạn tạm nhập, tái xuất (bao gồm cả thời gian gia hạn) được tổ chức tín dụng bảo lãnh hoặc đã đặt cọc một khoản tiền tương đương số tiền thuế nhập khẩu của hàng hóa tạm nhập, tái xuất thì được miễn thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.

Căn cứ quy định tại khoản 20 Điều 5 Luật Thuế Giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 thì hàng tạm nhập khẩu, tái xuất khẩu; hàng tạm xuất khẩu, tái nhập khẩu không thuộc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng.

Căn cứ các quy định nêu trên thì:

Trường hợp Công ty TNHH Nhất nước làm thủ tục nhập khẩu hàng hóa từ nước ngoài vào Việt Nam sau đó làm thủ tục xuất khẩu chính hàng hóa đó ra khỏi Việt Nam thì thuộc loại hình kinh doanh tạm nhập, tái xuất.

Hàng hóa kinh doanh tạm nhập, tái xuất trong thời hạn tạm nhập, tái xuất được tổ chức tín dụng bảo lãnh hoặc đã đặt cọc một khoản tiền tương đương số tiền thuế nhập khẩu của hàng hóa tạm nhập, tái xuất thì được miễn thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu. Hàng tạm nhập khẩu, tái xuất khẩu thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng.

Thủ tục hải quan đối với hàng hóa kinh doanh tạm nhập, tái xuất thực hiện theo Điều 82 Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính.

2. Về nội dung đề nghị cơ quan hải quan hướng dẫn tại mục 2 công văn số 102/TCT-TCHQ-NNC

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật Thương mại số 36/2005/QH11 thì xuất khẩu hàng hóa là việc hàng hoá được đưa ra khỏi lãnh thổ Việt Nam hoặc đưa vào khu vực đặc biệt nằm trên lãnh thổ Việt Nam được coi là khu vực hải quan riêng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ quy định nêu trên thì trường hợp Công ty TNHH Nhất Nước mua hàng hóa sản xuất tại Việt Nam sau đó đưa ra khỏi lãnh thổ Việt Nam (xuất khẩu đi Lào theo cửa khẩu đường bộ) thì làm thủ tục hải quan theo loại hình xuất khẩu kinh doanh, hồ sơ hải quan thực hiện theo Điều 16 Thông tư 38/2015/TT-BTC.

3. Về nội dung đề nghị cơ quan hải quan hướng dẫn tại mục 3, mục 4 công văn số 102/TCT-TCHQ-NNC liên quan đến chính sách thuế giá trị gia tăng thuộc thẩm quyền của cơ quan thuế nội địa, đề nghị Công ty liên hệ với Tổng cục Thuế để được hướng dẫn thực hiện.

Cục Thuế XNK có ý kiến như trên đề Công ty TNHH Nhất Nước thực hiện, trường hợp phát sinh vướng mắc đề nghị Công ty liên hệ với cơ quan hải quan nơi đăng ký thủ tục hải quan để được hướng dẫn./. *[Signature]*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, CST (03). *[Signature]*

